

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HOÀNG PHÚ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

Hoàng Phú, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Hoàng Phú năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 9/4/2024 của UBND huyện Hoàng Hóa về triển khai thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Hoàng Hóa năm 2024;

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024, với các nội dung sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM 2023

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Chương trình MTQG GNBV luôn được cấp ủy, chính quyền, MTTQ, các đoàn thể, doanh nghiệp và Nhân dân xã Hoàng Phú đặc biệt quan tâm; luôn nhận được sự lãnh đạo toàn diện của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; trực tiếp, thường xuyên của Ban Thường vụ Đảng ủy và sự quản lý, điều hành của UBND xã.

UBND xã ban hành: Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 23/05/2023 về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo năm 2023 trên địa bàn xã Hoàng Phú; Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 29/09/2023 về việc truyền thông Giảm nghèo trên địa bàn năm 2023; Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/06/2023 về việc tổ chức giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023; Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 27/07/2023 về việc sơ kết giữa kỳ Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 12/9/2023 về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2023; Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 8/09/2023 về việc thực hiện hoạt động “cải thiện dinh dưỡng” thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững xã Hoàng Phú năm 2023; Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 27/9/2023 về việc thực hiện thu thập, cập nhật và khai thác thông tin cơ sở dữ liệu về người lao động trên địa bàn xã Hoàng Phú năm 2023... và một số văn bản hướng dẫn, chỉ đạo khác.

Các thôn đã cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ giảm nghèo bền vững trong Nghị quyết của Đảng ủy, Kế hoạch thực hiện của chính quyền giai đoạn 5 năm, hằng năm và chỉ đạo triển khai thực hiện. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể cấp xã đã xây dựng kế hoạch phối hợp với các ban, ngành, đơn vị liên quan để giám sát và thực hiện.

Các thành viên Ban chỉ đạo là cơ quan chủ trì thực hiện các dự án, tiểu dự án thành phần luôn có sự phối hợp, thống nhất trong công tác tham mưu cho Đảng ủy, HĐND, UBND xã nội dung, hoạt động của Chương trình MTQG GNBV được nhanh chóng, thuận tiện.

Quá trình triển khai thực hiện, xã Hoàng Phú đã nhận được sự phối hợp chặt chẽ và sự quan tâm, giúp đỡ của các ban, ngành cấp huyện và các cơ quan quản lý Chương trình. Các ban, ngành quản lý Chương trình đã hướng dẫn và kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc cho địa phương trong quá trình thực hiện, góp phần tích cực trong việc hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

1. Kết quả thực hiện mục tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2023

Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giảm 1,1%; từ 2,22% xuống còn 1,12% (giảm 22 hộ; từ 33 hộ xuống còn 16 hộ), vượt mục tiêu Nghị quyết đề ra.

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Chương trình

- 100% cán bộ làm công tác giảm nghèo được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng cơ bản về quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình, chính sách, dự án giảm nghèo, đạt kế hoạch đề ra.

- 100% người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ tham gia bảo hiểm y tế (hộ nghèo được hỗ trợ 100%; hộ cận nghèo được hỗ trợ 70% mức đóng).

- Các mục tiêu về tiếp cận giáo dục, nhà ở, thông tin và tín dụng chính sách được thực hiện đầy đủ, kịp thời.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHÍNH SÁCH GIẢM NGHEÒ

Công tác giải quyết việc làm, an sinh xã hội được quan tâm thực hiện. Đã thường xuyên phối hợp, theo dõi, nắm bắt nhu cầu tuyển dụng lao động của doanh nghiệp để có phương án hỗ trợ kịp thời. Năm 2023 toàn xã đã giải quyết việc làm mới cho 66 lao động, vượt 01% kế hoạch năm; trong đó: đưa người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng cho 8 lao động, đạt 100% so với kế hoạch năm, góp phần giảm tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội xuống còn 25,33% vượt 0,8% mục tiêu kế hoạch năm. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế trên địa bàn toàn đạt 94,50% đạt 100% KH, công tác cấp, phát thẻ BHYT kịp thời, đúng đối tượng.

Ngân hàng Chính sách xã hội huyện doanh số cho vay năm 2023 đạt 7.487 triệu đồng với 175 lượt khách hàng vay vốn. Trong đó: Chương trình cho vay hộ nghèo doanh số cho vay 1.040 triệu đồng với 15 lượt hộ; cho vay hộ cận nghèo doanh số cho vay 1.065 triệu đồng với 17 lượt hộ; cho vay hộ mới thoát nghèo doanh số cho vay 983 triệu đồng với 15 lượt hộ; Nước sạch và vệ sinh môi trường doanh số cho vay 2.228 triệu đồng với 110 lượt hộ; cho vay 0 triệu đồng với 0 lượt người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; giải quyết việc làm doanh số cho vay 1.160 triệu đồng với 13 lượt hộ vay.

Các chính sách hỗ trợ về giáo dục, bảo hiểm y tế, tiếp cận thông tin như, miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, cho vay học sinh, sinh viên, v.v... được thực hiện đầy đủ, kịp thời góp phần hỗ trợ con em các hộ nghèo, cải thiện đời sống, từ đó vươn lên thoát nghèo bền vững.

IV. KẾT QUẢ HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, CHƯƠNG TRÌNH GIẢM NGHÈO

1. Kết quả phân bổ kế hoạch vốn

+ Theo Quyết định số 829/QĐ-UBND ngày 17/03/2023 của UBND huyện Hoàng Hóa.

2. Ngân sách địa phương và huy động khác

Ngân sách địa phương đối ứng bằng việc lồng ghép các chính sách phát triển kinh tế thực hiện tại địa phương như: chính sách giảm nghèo nhanh bền vững; Chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn, nông dân trên địa bàn giai đoạn 2022-2025 và huy động từ các nguồn lực hợp pháp khác để triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định tại Quyết định số 02/2022/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

UBND xã đã ban hành kế hoạch giao nhiệm vụ cho các đơn vị chủ trì thực hiện các dự án, tiểu dự án theo quy định.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân hưởng ứng, tham gia các hoạt động chăm lo cho người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, qua đó khơi dậy tinh thần đoàn kết giúp nhau phát triển sản xuất, giảm nghèo bền vững, làm giàu hợp pháp ở địa phương, vận động Nhân dân giúp nhau phát triển kinh tế; đóng góp xây dựng kết cấu hạ tầng, nêu cao tinh thần, trách nhiệm của mỗi người dân trong cộng đồng dân cư.

Hưởng ứng phong trào “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” và thực hiện công tác giảm nghèo bền vững, công tác vận động ủng hộ Quỹ "Vì người nghèo" hàng năm được triển khai có hiệu quả, thu hút nhiều doanh nghiệp, nhà hảo tâm và các tầng lớp Nhân dân trong và ngoài huyện tham gia. Tháng cao điểm “Vì người nghèo” được tổ chức với nhiều cách làm sáng tạo, hiệu quả từ các thôn đã tạo nên những hiệu ứng xã hội tích cực. 11 tháng đầu năm 2023; thăm tặng quà cho người nghèo, hỗ trợ sản xuất, giúp học sinh nghèo học tập,...

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được

Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững năm 2023 mặc dù còn gặp nhiều khó khăn về cơ chế, chính sách, các hướng dẫn từ Trung ương chưa đầy đủ, kịp thời nhưng Chương trình đang triển khai thực hiện cơ bản đạt mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, như: (1) Hệ thống văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của xã đầy đủ; các khó khăn, vướng mắc được giải đáp; (2) Cơ chế quản lý, điều hành được đảm bảo thống nhất từ xã đến cơ sở; (3) Các dự án sử dụng vốn sự nghiệp đã được triển khai thực hiện hỗ trợ đến người nghèo, cận nghèo, người mới thoát nghèo; (4) Cấp ủy, chính quyền đã lồng ghép các hoạt động của Chương trình vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã... Qua đó, góp phần đạt mục tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo

Tuy nhiên, kết quả tổng thể, tiến độ tổ chức thực hiện Chương trình mới cơ bản đạt so với yêu cầu đề ra; còn một số đơn vị chưa thực sự quan tâm thực hiện Chương

trình làm cho các hoạt động chậm được triển khai ảnh hưởng đến tiến độ, mục tiêu thực hiện Chương trình trên địa bàn.

2. Những tồn tại, hạn chế

Các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình đều tổ chức triển khai thực hiện, tiến độ giải ngân vốn chậm hoặc giải ngân rất thấp làm ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng nguồn vốn, người nghèo, cận nghèo, người mới thoát nghèo và các nhóm đối tượng được thụ hưởng nguồn vốn chậm được tiếp cận nguồn lực để ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo.

B.KẾ HOẠCH NĂM 2024

I. BỐI CẢNH XÂY DỰNG KẾ HOẠCH NĂM 2024

1. Bối cảnh trong xã

Năm 2023 nền kinh tế xã nhà có nhiều thời cơ, thuận lợi, khó khăn thách thức đan xen. Trong bối cảnh đó, ngay từ đầu năm Cấp ủy, Chính quyền từ xã đến cơ sở đã chỉ đạo, điều hành quyết liệt, đồng bộ, linh hoạt, sáng tạo, có trọng tâm, trọng điểm; được sự quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ của huyện; cùng với sự vào cuộc tích cực của cả hệ thống chính trị, sự nỗ lực cố gắng của cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục phát triển. Đó là những thuận lợi cơ bản cho sự phát triển kinh tế - xã hội của xã trong thời gian tới.

Tuy nhiên còn những khó khăn nội tại của nền kinh tế, như: Chất lượng tăng trưởng, chất lượng nguồn nhân lực còn thấp, doanh nghiệp chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ. Những thách thức về thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, môi trường,... là những yếu tố tác động bất lợi đến phát triển kinh tế - xã hội, đến công tác giảm nghèo của xã.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, hạn chế tái nghèo; hỗ trợ người nghèo, hộ nghèo vươn lên mức sống tối thiểu, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản theo chuẩn nghèo đa chiều, nâng cao chất lượng cuộc sống.

2. Mục tiêu cụ thể

Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm từ 1,5% trở lên.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo

a) Mục tiêu: Hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế, xây dựng, phát triển và nhân rộng các mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế bền vững, thu nhập tốt, nâng cao chất lượng cuộc sống và thích ứng với biến đổi khí hậu, dịch bệnh cho người nghèo; góp phần thực hiện mục tiêu chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, phát huy các giá trị văn hoá của dân tộc, bảo vệ môi trường, tăng trưởng kinh tế và mục tiêu giảm nghèo bền vững.

b) Đối tượng

- Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật (không có sinh kế ổn định) trên phạm vi toàn xã.

- Hộ gia đình, tổ, nhóm hợp tác, hợp tác xã, doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân; cơ sở đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; cơ sở sản xuất, kinh doanh khác xây dựng, nhân rộng, phát triển mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế, thu nhập và chuyển giao khoa học, công nghệ, kỹ thuật, mô hình giảm nghèo cho người nghèo. Ưu tiên hỗ trợ các mô hình, dự án giảm nghèo, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh do người khuyết tật, phụ nữ, học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo chủ trì thực hiện.

- Tạo điều kiện để người yếu thế, dễ bị tổn thương, có hoàn cảnh khó khăn được tham gia thực hiện mô hình, dự án giảm nghèo.

c) Nội dung hỗ trợ

- Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP, Nghị định số 38/2023/NĐ-CP của Chính phủ; Thông tư số 55/2023/BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính; các Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 11/12/2022, số 08/2022/NQ-HĐND ngày 11/12/2022, số 09/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023, số 10/2023/NQHĐND ngày 29/9/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Hướng dẫn số 293/HD-UBND ngày 11/12/2023 của UBND tỉnh, Quyết định số 3957/QĐ-UBND ngày 26/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh và pháp luật khác có liên quan. Ưu tiên phát triển các mô hình giảm nghèo, đa dạng hóa sinh kế theo hình thức liên kết chuỗi giá trị nhằm tạo việc làm, sinh kế bền vững, thu nhập tốt cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Tổ chức các hoạt động đa dạng hóa sinh kế khác do cộng đồng đề xuất, phù hợp với phong tục, tập quán, nhu cầu của cộng đồng; phù hợp với mục tiêu của Chương trình và quy định của pháp luật.

d) Kinh phí thực hiện: Theo Quyết định số 829/QĐ-UBND ngày 17/03/2023 của Chủ tịch UBND huyện; Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 29/02/2024 của Chủ tịch UBND huyện.

- Quyết định số 1277/QĐ-UBND ngày 01/4/2024 của UBND tỉnh.

e) Phân công thực hiện

Công chức văn hóa phụ trách Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các ban ngành đoàn thể có liên quan xây dựng kế hoạch, dự toán chi tiết từng hoạt động của tiểu dự án.

2. Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng

2.1. Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp

a) Mục tiêu: hỗ trợ nâng cao năng lực sản xuất nông, lâm, ngư; đẩy mạnh phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao nhằm đổi mới phương thức, kỹ thuật sản xuất, bảo đảm an ninh lương thực, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng, tăng thu nhập; gắn với quy hoạch sản xuất, đề án chuyển đổi cơ cấu sản xuất của địa phương theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất, phát triển các sản phẩm có tiềm năng, thế mạnh tại địa phương, tạo giá

trị gia tăng cho người sản xuất, thoát nghèo bền vững.

b) Đối tượng

Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật (không có sinh kế ổn định) trên phạm vi toàn xã.

c) Nội dung hỗ trợ

Phát triển sản xuất nông, lâm, ngư, diêm nghiệp: Tập huấn kỹ thuật, tư vấn chuyên giao kỹ thuật, cung cấp cây trồng, vật nuôi, vật tư, công cụ, dụng cụ sản xuất; phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y và hỗ trợ khác theo quy định; Phát triển hệ thống lương thực, thực phẩm đảm bảo đủ dinh dưỡng; Tập huấn, tư vấn quản lý tiêu thụ nông sản, thí điểm, nhân rộng các giải pháp, sáng kiến phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với chuỗi giá trị hiệu quả,... theo quy định tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP, Nghị định số 38/2023/NĐ-CP của Chính phủ; Thông tư số 55/2023/BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính; các Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 11/12/2022, số 08/2022/NQ-HĐND ngày 11/12/2022, số 09/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023, số 10/2023/NQHĐND ngày 29/9/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Hướng dẫn số 293/HD-UBND ngày 11/12/2023 của UBND tỉnh, Quyết định số 3957/QĐ-UBND ngày 26/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh và pháp luật khác có liên quan.

d) Kinh phí thực hiện:

- Theo Quyết định số 829/QĐ-UBND ngày 17/03/2023 của Chủ tịch UBND huyện; Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 29/02/2024 của Chủ tịch UBND huyện).

- Quyết định số 1277/QĐ-UBND ngày 01/4/2024 của UBND tỉnh.

e) Phân công thực hiện

- Công chức địa chính chủ trì, phối hợp với các ban ngành đoàn thể có liên quan xây dựng kế hoạch, dự toán chi tiết từng hoạt động của Dự án, tiểu dự án tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

2.2. Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng

a) Mục tiêu: Cải thiện tình trạng dinh dưỡng và giảm suy dinh dưỡng thấp còi, chăm sóc sức khỏe, nâng cao thể trạng và tầm vóc của trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

b) Đối tượng

- Trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Phụ nữ mang thai và cho con bú.

c) Nội dung hỗ trợ

- Hỗ trợ tiếp cận, can thiệp trực tiếp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ, trẻ em dưới 5 tuổi thuộc hộ gia đình nghèo và cận nghèo;

- Tăng cường hoạt động cải thiện chất lượng bữa ăn học đường và giáo dục chăm sóc dinh dưỡng; can thiệp phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng; bảo vệ, chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ học đường (trẻ từ 5 đến dưới 16 tuổi).

e) Phân công thực hiện

- Văn phòng UBND xã chủ trì, phối hợp các ngành có liên quan xây dựng kế hoạch, dự toán chi tiết từng hoạt động của Dự án, tiểu dự án. Hướng dẫn các tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

3. Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững

3.1. Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn

a) Mục tiêu: Phát triển giáo dục nghề nghiệp cả về quy mô và chất lượng đào tạo, hỗ trợ đào tạo nghề cho người nghèo, gắn kết chặt chẽ giáo dục nghề nghiệp với tạo việc làm, sinh kế bền vững, tăng thu nhập và nâng cao chất lượng cuộc sống.

b) Đối tượng

- Người học nghề, lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; người lao động có thu nhập thấp.

- Các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Nội dung hỗ trợ

- Khảo sát, thống kê, dự báo nhu cầu học nghề; truyền thông, hướng nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp và tạo việc làm trên địa bàn xã.

- Đào tạo nghề cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp.

e) Phân công thực hiện

3.2. Công chức văn hóa phụ trách Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các ban ngành đoàn thể có liên quan xây dựng kế hoạch, dự toán chi tiết từng hoạt động của tiểu dự án.

3.3. *Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững*

a) Mục tiêu: Cung cấp thông tin thị trường lao động, đa dạng hóa các hoạt động giao dịch việc làm, kết nối cung cầu lao động, hỗ trợ tạo việc làm bền vững cho người lao động, ưu tiên người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

b) Đối tượng

- Người lao động, ưu tiên lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

c) Nội dung hỗ trợ

- Hỗ trợ giao dịch việc làm.

- Quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác;

e) Phân công thực hiện

4. Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin

4.1. Tiểu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin

a) Mục tiêu

- Hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo sử dụng dịch vụ viễn thông, tiếp cận thông tin, giảm nghèo về thông tin.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống thông tin cơ sở phục vụ tốt cho công tác thông tin, tuyên truyền và quản lý, điều hành tại địa phương.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin thiết yếu cho xã hội, nhất là cung cấp thông tin về cơ sở, bao gồm thông tin về kiến thức, kỹ năng, mô hình, kinh nghiệm lao động, sản xuất, kinh doanh; truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội, của người nghèo về công tác giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội bền vững.

b) Đối tượng

- Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.
- Các tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Nội dung hỗ trợ

- Nâng cao năng lực cho cán bộ thông tin và truyền thông.

e) Phân công thực hiện

- Công chức Văn hóa - Thông tin chủ trì, phối hợp các phòng, ngành có liên quan xây dựng kế hoạch, dự toán chi tiết từng hoạt động của Dự án, tiểu dự án. Hướng dẫn tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

4.2. Tiểu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều

a) Mục tiêu: Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội về công tác giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững nhằm khơi dậy tinh thần tự lực, tự cường vươn lên thoát nghèo của người dân và cộng đồng; nâng cao khả năng tiếp cận và thụ hưởng trợ giúp pháp lý, huy động nguồn lực để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững; tuyên truyền các gương điển hình, sáng kiến, mô hình tốt về giảm nghèo để thúc đẩy, nhân rộng và lan tỏa trong xã hội.

b) Đối tượng: Người nghèo, người dân trên các địa bàn toàn xã; các tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Nội dung

- Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, sự kiện, chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, ấn phẩm truyền thông về giảm nghèo bền vững.

- Xây dựng nội dung, chương trình để tham gia hội thi về giảm nghèo bằng các hình thức sân khấu hóa nhằm tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm các cấp, các ngành và toàn xã hội về công tác giảm nghèo.

- Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm các cấp, các ngành và toàn xã hội về công tác giảm nghèo.

- Tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, biểu dương, khen thưởng các địa phương, cộng đồng, hộ nghèo và tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong lĩnh vực giảm nghèo.

- Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình thông tin và truyền thông định hướng cho người dân tham gia, thụ hưởng Chương trình; tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về việc làm, giáo dục nghề nghiệp, đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin, trợ giúp pháp lý, trợ giúp xã hội và bình đẳng giới.

- Tổ chức các hoạt động đối thoại chính sách về giảm nghèo ở các cấp, các ngành, nhất là cơ sở.

- Phát triển hoạt động trang thông tin điện tử về giảm nghèo.

e) Phân công thực hiện

- Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với các ban ngành đoàn thể có liên quan xây dựng kế hoạch.

5. Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát đánh giá Chương trình

5.1. Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình

a) Mục tiêu: Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo ở các cấp nhằm hỗ trợ người nghèo vươn lên thoát nghèo bảo đảm thực hiện Chương trình đúng mục tiêu, đúng đối tượng, hiệu quả, bền vững. Nâng cao kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác trợ giúp pháp lý, công tác xã hội, bình đẳng giới nhằm hỗ trợ hiệu quả cho người nghèo, đối tượng yếu thế, có hoàn cảnh khó khăn.

b) Đối tượng: Cán bộ làm công tác giảm nghèo, cán bộ thôn, đại diện cộng đồng, cán bộ chi hội đoàn thể, cộng tác viên giảm nghèo, người có uy tín), chú trọng nâng cao năng lực cho cán bộ nữ; các tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Nội dung

- Xây dựng tài liệu và đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo; cán bộ làm công tác xã hội, bình đẳng giới các cấp và các hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo.

- Tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài huyện; tổ chức hội thảo, hội nghị và các hoạt động khác về công tác giảm nghèo.

e) Phân công thực hiện

- Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch, chi tiết từng hoạt động, tổ chức thực hiện tiểu dự án. Hướng dẫn tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

5.2. Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá

a) Mục tiêu

- Thiết lập quy trình, hệ thống giám sát, đánh giá đồng bộ, toàn diện đáp ứng yêu cầu quản lý Chương trình.

- Tổ chức giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình, đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, đúng đối tượng và quy định của pháp luật.

b) Đối tượng

- UBND các xã, và các cán bộ được phân công phụ trách và tổ chức thực hiện công tác giám sát, đánh giá.

- Các tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Nội dung thực hiện

- Xây dựng kế hoạch giám sát, đánh giá; nội dung, cơ chế báo cáo; cách thức sử dụng thông tin của hệ thống giám sát và đánh giá cho quản lý và tổ chức thực hiện.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách, chương trình, dự án giảm nghèo định kỳ.

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm; tổ chức điều tra, đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ và cuối kỳ.

a) Phân công thực hiện

- Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các ban ngành có liên quan xây dựng kế hoạch, hoạt động của tiểu dự án. Hướng dẫn tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

3. UBND xã

a) Xây dựng kế hoạch thực hiện năm 2024 để tổ chức triển khai thực hiện trên địa bàn; ban hành các văn bản liên quan đến chỉ đạo điều hành, thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình.

b) Phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành cấp xã trong việc xây dựng, triển khai, thực hiện Kế hoạch trên địa bàn. Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình MTQG GN huyện và UBND huyện về thực hiện nội dung hỗ trợ được giao.

d) Thực hiện huy động và lồng ghép nguồn vốn trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững theo nội dung và nguyên tắc quy định tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ;

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Hoằng Phú năm 2024.

Nơi nhận:

- Phòng Lao động - TBXH (b/c);
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã (b/c);
- Các TV BCĐ CTMTQG giai đoạn 2021-2025;
- MTTQ và các đoàn thể xã (p/h);
- Các ban ngành, đơn vị (t/h);
- Lưu: VT; LĐTBXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Thị Thu Hằng